TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2018/QĐ-PT	*Lâm Đồng, ngày 14 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Với hội đồng phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Ông Bùi Hữu Nhân
- Các thẩm phán: Bà Vũ Thị Nguyệt
  Ông Huỳnh C Thạch
- Thư ký phiên họp: Bà Dương Thị Liên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên họp: Bà Đỗ Thị Thúy – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 31/2018/QĐST-DS ngày 07/9/2018.

Tòa án nhân dân huyện BL đã căn cứ vào các Điều 48, 218, 219 và Khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc: "*Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất"* giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Tống Phước L, sinh năm: 1975;
  Bà Đào Thị Bích C, sinh năm: 1987;
  Địa chỉ: Xóm A, thôn AH, xã LA, huyện BL, tỉnh Lâm Đồng.
  Người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn: Bà Tống Thị Thùy D, sinh năm: 1965;
  Địa chỉ: Thôn PA, xã PH, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng.
  (Văn bản ủy quyền lập ngày 07/8/2018)
- *Bị đơn:* Bà Trần Thị Thanh N, sinh năm: 1984;
  Địa chỉ: Thôn B, xã LA, huyện BL, tỉnh Lâm Đồng.
  (Bà D, bà N có mặt, các đương sự khác vắng mặt tại phiên họp)

Tại đơn kháng cáo đề ngày 12/9/2018, bà Tống Thị Thùy D là người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn ông L, bà C kháng cáo với nội D: "*Yêu cầu Tòa án*

cấp phúc thẩm hủy quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 31/2018/QĐST-DS ngày 07/9/2018".

Tại phiên họp hôm nay, bà D vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị Hội đồng phúc thẩm căn cứ Điểm a Khoản 5 Điều 314 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, bác yêu cầu kháng cáo của bà D, giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân số 31/2018/QĐST-DS ngày 07/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện BL, tỉnh Lâm Đồng.

XÉT THẤY:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 10/5/2018 và lời trình bày của nguyên đơn ông Tống Phước L, bà Đào Thị Bích C cũng như bà Tống Thị Thùy D là người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn thì:

Ngày 15/10/2017, vợ chồng ông L, bà C có nhận sang nhượng của bà Trần Thị Thanh N mảnh đất 5m x 24m thuộc thửa 2026 (nay là thửa 2040), tờ bản đồ số 32, trên đất có 01 căn nhà cấp 4 ở thôn 3, xã LA, huyện BL với giá 340.000.000 đồng. Hai bên thỏa thuận nhận cọc trước 02 cây vàng 24k hiệu Kim Bình, bà N chịu trách nhiệm tách thửa, chuyển mục đích sử dụng diện tích đất trên sang đất thổ cư, đóng lệ phí trước bạ. Khi hoàn tất các thủ tục đứng tên vợ chồng ông L, bà C thì sẽ giao đủ tiền còn lại.

Nhưng đến nay bà N tự động đem mảnh đất này sang nhượng cho người khác là ông Lê Chí C, bà Lê Thị Mỹ C nên ông L, bà C khởi kiện yêu cầu bà N hoàn thành hợp đồng sang nhượng đất trên như đã thỏa thuận.

Bị đơn bà Trần Thị Thanh N trình bày:

Ngày 01/01/2017, bà Tống Thị Hoa L (sư cô Tâm T) có ra nhà bà để đề cập vấn đề mua bán mảnh đất và nhà bà đang ở. Khi đến sư cô đã soạn sẵn một giấy mua bán viết tay, vì tin tưởng sư cô là người tu hành nên bà đã đồng ý bán cho sư cô mảnh đất và nhà bà đang ở.

Ngày 15/11/2017, sư cô ra nhà bà và đề cập mua thêm 06m bên cạnh nhà bà và có đặt cọc 02 cây vàng 9999 có sự chứng kiến của bà Đào Thị Bích C. Sư cô yêu cầu bà sang tên cho sư cô và hẹn đến mùa thu cà phê xong sư cô sẽ giao đủ tiền và bà giao sổ. Lúc đó vì tin tưởng sư cô nên bà đồng ý. Sau đó khoảng 02 tuần thì bà có đi chùa và nghe một số thông tin không hay về sư cô nên bà đã gọi điện và nói với sư cô là sư cô phải lo gần đủ số tiền giá trị của mảnh đất và nhà thì bà mới công chứng sang tên cho sư cô, sư cô nói chưa thu xếp xong. Sau đó, qua tết nguyên đán 2018 bà có liên lạc với sư cô thì sư cô vẫn nói chưa thu cà phê xong, những lần sau bà gọi thì sư cô không nhấc máy hoặc điện thoại không liên lạc được.

Ngày 27/02/2018 do chờ đợi quá lâu nên bà đã bán mảnh đất cho người khác. Ngày 04/5/2018, sư cô liên lạc với bà và thắc mắc tại sao đất chưa hết thời hạn hợp đồng mua bán mà đã đi bán cho người khác thì bà có nói do sư cô trễ hẹn quá mùa cà phê và ngày mà sư cô hẹn trong giấy mua bán là sư cô tự ghi bà không hề biết. Lúc đó bà có nói sẽ trả lại 02 cây vàng bằng cách chuyển khoản nhưng sư cô không đồng ý và khởi kiện. Bà không biết ông L là ai, còn bà C bà biết là do khi ký giấy tờ mua bán với sư cô thì có bà C đến đó làm chứng.

Ngày 07/9/2018, bà Tống Thị Thùy D là người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn vợ chồng ông L, bà C có đơn xin rút đơn khởi kiện.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 31/2018/QĐST-DS ngày 07/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện BL đã quyết định:

Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 54/2018/TLST-DS ngày 11/5/2018 về việc *"Tranh chấp về hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất"* giữa nguyên đơn ông Tống Phước L, bà Đào Thị Bích C với bị đơn bà Trần Thị Thanh N.

Về án phí: Hoàn trả lại cho nguyên đơn vợ chồng ông Tống Phước L, bà Đào Thị Bích C số tiền 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (do *bà Tống Thị Thùy D nộp thay*) theo biên lai số 0005223 ngày 11/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BL, tỉnh Lâm Đồng.

Ngoài ra, quyết định còn tuyên về quyền kháng cáo và quyền khởi kiện lại của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 12/9/2018, bà D là người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn vợ chồng ông L, bà C có đơn kháng cáo đề nghị hủy toàn bộ Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 31/2018/QĐST-DS ngày 07/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện BL.

Xét yêu cầu kháng cáo của bà Tống Thị Thùy D thì thấy rằng:

Ngày 07/9/2018, bà D là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vợ chồng ông Tống Phước L, bà Đào Thị Bích C đã có đơn xin rút đơn đề nghị phạt cọc (bút lục số 90) và đơn xin rút đơn khởi kiện (bút lục số 91), nội D đơn xin rút toàn bộ đơn khởi kiện với lý do: *"đi điều trị bệnh nên chưa sắp xếp được thời gian, tôi sẽ khởi kiện lại trong thời gian hợp lý. Việc rút đơn là hoàn toàn tự nguyện, tôi không thắc mắc gì"*.

Xét thấy, đơn xin rút đơn khởi kiện được bà Tống Thị Thùy D viết tay, ký xác nhận ở phía cuối đơn và việc rút đơn của bà Tống Thị Thùy D là hoàn toàn tự nguyện.

Tại phiên họp hôm nay, bà D cũng thừa nhận chữ ký và chữ viết trong đơn xin rút đơn đề nghị phạt cọc (bút lục số 90) và đơn xin rút đơn khởi kiện (bút lục

số 91) là do bà ký và viết ra. Và bà D cũng không đưa ra được chứng cứ chứng minh cho rằng việc bà D rút đơn khởi kiện là bị ép buộc.

Do đó, ngày 07/9/2018, Tòa án nhân dân huyện BL ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 31/2018/QĐST-DS là có căn cứ và đúng pháp luật.

Từ những phân tích trên, không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Tống Thị Thùy D là người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn vợ chồng ông Tống Phước L, bà Đào Thị Bích C, cần giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 31/2018/QĐST-DS ngày 07/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện BL là có căn cứ.

Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên nguyên đơn phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào Điều 314 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 31/2018/QĐST-DS ngày 07/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện BL, tỉnh Lâm Đồng về việc "*Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất"* giữa nguyên đơn vợ chồng ông Tống Phước L, bà Đào Thị Bích C với bị đơn bà Trần Thị Thanh N.

2. Về án phí:

Nguyên đơn vợ chồng ông Tống Phước L, bà Đào Thị Bích C phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng *(do bà Tống Thị Thùy D nộp thay*) theo biên lai số 0005421 ngày 24/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BL, tỉnh Lâm Đồng. Nguyên đơn đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- TAND H. BL;
- CCTHADS H. BL;
- Phòng KTNV&THA;
- Các đương sự;
- Lưu AV – HS.

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đã ký

Bùi Hữu Nhân